

Số: /BC-UBND

Sa Thầy, ngày tháng năm 2023

BÁO CÁO

Tiếp thu, giải trình ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện về các nội dung Ủy ban nhân dân huyện trình kỳ họp thứ 6 Hội đồng nhân dân huyện khóa XI

Kính gửi: Hội đồng nhân dân huyện, kỳ họp thứ 6.

Thực hiện ý kiến của Thường trực Hội đồng nhân dân huyện về việc giải trình một số nội dung còn có ý kiến khác nhau qua tổng hợp ý kiến thảo luận của các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân huyện, Ủy ban nhân dân huyện báo cáo tiếp thu và giải trình, làm rõ một số nội dung, cụ thể như sau:

I. Đối với các ý kiến đề nghị Ủy ban nhân dân huyện chỉnh sửa, bổ sung các số liệu, đánh giá làm rõ thêm các nội dung trong các báo cáo; đề nghị Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo kiểm tra, xử lý, giải quyết các kiến nghị; chỉ đạo tăng cường các giải pháp để khắc phục những hạn chế; Ủy ban nhân dân huyện xin tiếp thu, chỉnh sửa, bổ sung hoàn chỉnh các báo cáo; chỉ đạo kiểm tra, xử lý các kiến nghị của đại biểu, của cử tri và xây dựng kế hoạch, đề ra các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng - an ninh trong thời gian tới.

II. Ủy ban nhân dân huyện báo cáo giải trình làm rõ một số nội dung theo ý kiến của các Tổ thảo luận.

1. Về lĩnh vực kinh tế

1.1. Đại biểu có ý kiến: Hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện đã phê duyệt giá khởi điểm đấu giá quyền sử dụng đất Dự án Đầu tư kết cấu hạ tầng điểm dân cư khu vực Hạt Kiểm lâm (cũ) và lân cận; đã thông báo tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xộp, xã Mô Rai (đợt 1). Với tình hình thị trường hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện có đảm bảo nguồn thu sử dụng đất các dự án theo dự toán được giao không.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

- Đối với Dự án Đầu tư kết cấu hạ tầng điểm dân cư khu vực Hạt Kiểm lâm (cũ) và lân cận: khu vực đấu giá quyền sử dụng đất của Dự án thuộc thị trấn Sa Thầy, liền kề các công trình an sinh - xã hội của huyện; đồng thời, tiếp giáp trục đường Trần Hưng Đạo là trục đường chính của huyện.

- Đối với Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xộp, xã Mô Rai (đợt 1): hiện nay, Công ty cổ phần Tập đoàn TH đang tập trung nguồn lực để tiếp tục triển khai thực hiện Dự án Chăn nuôi bò sữa và chế biến sữa công nghệ cao tại xã Mô Rai; vì vậy, sẽ thu hút được các tổ chức, cá nhân đến tìm

kiếm cơ hội đầu tư, kinh doanh, sinh sống tại xã Mô Rai. Bên cạnh đó, cơ sở hạ tầng của Dự án cơ bản đáp ứng được nhu cầu của người dân, cụ thể như: hệ thống đường giao thông, hệ thống điện hoàn chỉnh; có khu vực đập nước để cấp nước sinh hoạt cho các hộ dân khu vực đầu giá...

Xuất phát từ những lý do nêu trên, Ủy ban nhân dân huyện dự kiến sẽ đảm bảo nguồn thu sử dụng đất các dự án theo dự toán được giao.

1.2. Đại biểu có ý kiến: Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Hội đồng nhân dân huyện ban hành Nghị quyết thông qua **thay đổi địa điểm** trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và cập nhật vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Sa Thầy có đảm bảo đúng quy định pháp luật.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

Tại điểm a khoản 2 Điều 26 Luật Tổ chức Chính quyền địa phương năm 2015 quy định nhiệm vụ quyền hạn của Hội đồng nhân dân huyện trong lĩnh vực kinh tế, tài nguyên, môi trường như sau: *“Thông qua kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội trung hạn và hằng năm của huyện, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của huyện trước khi trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh phê duyệt”*.

Và tại khoản 2 Điều 21 Luật Đất đai năm 2013 có quy định:

“Hội đồng nhân dân các cấp thực hiện quyền thông qua quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của địa phương mình trước khi trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt; thông qua bảng giá đất, việc thu hồi đất thực hiện các dự án phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng của địa phương theo thẩm quyền quy định tại Luật này; giám sát việc thi hành pháp luật về đất đai tại địa phương”.

Căn cứ các quy định trên, Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy đã trình Hội đồng nhân dân huyện thông qua Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 tại Nghị quyết số 06/NQ-HĐND ngày 28 tháng 02 năm 2022 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Sa Thầy tại Nghị quyết số 47/NQ-HĐND ngày 21 tháng 12 năm 2022.

Tại khoản 4 Điều 46 quy định tại điều 43 Luật đất đai năm 2013 được sửa đổi bởi khoản 5 Điều 6 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch 2018

“4. Cơ quan nhà nước có thẩm quyền quyết định, phê duyệt quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp nào thì có thẩm quyền quyết định, phê duyệt điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất của cấp đó.”

Và bản chất của việc thay đổi địa điểm trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và cập nhật vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Sa Thầy chính là điều chỉnh. Do đó, việc Ủy ban nhân dân huyện đề nghị Hội đồng nhân dân huyện ban hành Nghị quyết thông qua thay đổi địa điểm trong Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 và cập nhật vào Kế hoạch sử dụng đất năm 2023 của huyện Sa Thầy trước khi trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định là phù hợp theo quy định của Pháp luật.

1.3. Đại biểu có ý kiến:Hiện nay một số hộ dân tại thị trấn Sa Thầy đã được Ủy ban nhân dân huyện cho phép chuyển mục đích sử dụng sang đất ở tại đô thị (*các hộ dân đã nộp tiền sử dụng đất theo quy định*) nhưng khi đăng ký cấp giấy phép xây dựng nhà ở thì Phòng Kinh tế - Hạ tầng trả lời không phù hợp với quy hoạch xây dựng nên không được cấp phép. Do đó, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện rà soát, điều chỉnh để đảm bảo sự đồng bộ giữa quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau: Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn phối hợp kiểm tra, rà soát lập quy hoạch sử dụng đất và quy hoạch xây dựng trên địa bàn thị trấn Sa Thầy đảm bảo đồng bộ. Theo báo cáo của Phòng Kinh tế - Hạ tầng, không có trường hợp đăng ký cấp giấy phép xây dựng nhà ở mà không được vì lý do nêu trên.

1.4. Đại biểu có ý kiến:Hiện nay, nhu cầu của các cá nhân và tổ chức liên quan đến khai thác đất, cát, sỏi để phục vụ nhu cầu là rất lớn. Tuy nhiên, sản lượng cung cấp không đủ dẫn đến tình trạng khai thác khoáng sản trái phép (*đất, cát, sỏi*) vẫn xảy ra tại các xã, thị trấn trên địa bàn huyện. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện có giải pháp để giải quyết tình trạng trên.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

Hiện nay trên địa bàn huyện có 05 điểm mỏ cát, sỏi được Ủy ban nhân dân tỉnh cấp phép hoạt động trên địa bàn huyện, cụ thể như sau: (1) 02 mỏ cát, sỏi tại làng Lung, xã Ya Xiêr cấp phép cho Công ty cổ phần Trường Nhật, hiện nay vẫn hoạt động bình thường; (2) 01 mỏ cát, sỏi tại làng Lung, xã Ya Xiêr cấp phép cho Công ty TNHH Việt Trung Gia Lai, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thu hồi điểm mỏ này với lý do Doanh nghiệp không triển khai thực hiện đúng thời gian quy định; (3) 01 mỏ cát tại xã Sa Bình, huyện Sa Thầy cấp phép cho Công ty TNHH Tài nguyên và Môi trường Hoàng Long, hiện nay mỏ vẫn đang hoạt động bình thường; (4) 01 mỏ cát, sỏi tại xã Sa Bình, huyện Sa Thầy cấp phép cho Công ty TNHH MTVT&TD Kon Tum, hiện nay do mực nước lòng hồ xuống thấp nên Công ty không thể đưa phương tiện vào khai thác.

Ngày 17 tháng 11 năm 2022, Sở Tài nguyên và Môi trường có Văn bản số 3381/STNMT-TNKSN đề nghị rà soát, đề xuất các khu vực khoáng sản đưa vào Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2023; theo đó, ngày 19 tháng 01 năm 2023, Ủy ban nhân dân huyện có Văn bản số 124/UBND-TH đề xuất 02 điểm mỏ cát xây dựng tại xã Mô Rai (*diện tích đề xuất 0,8ha, tại lòng suối Đắc HơRai*) và thị trấn Sa Thầy (*diện tích đề xuất 1,5ha, tại lòng suối Đắc Sia*). Qua đó, ngày 02 tháng 6 năm 2023 Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 282/QĐ-UBND về việc phê duyệt giá khởi điểm, bước giá tại các điểm mỏ thuộc Kế hoạch đấu giá quyền khai thác khoáng sản năm 2023; trong đó, có điểm mỏ cát tại xã Mô Rai, huyện Sa Thầy.

Căn cứ quy định tại khoản 2 Điều 31 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2020 thì trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp huyện như sau:

“a) Triển khai thực hiện quy chế phối hợp trên địa bàn và các huyện thuộc các địa phương khác nằm trong khu vực giáp ranh địa giới hành chính;

b) Chỉ đạo Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi là Ủy ban nhân dân cấp xã) thực hiện các biện pháp bảo vệ cát, sỏi chưa khai thác;

c) Ngăn chặn hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép ngay sau khi phát hiện hoặc nhận được báo tin xảy ra hoạt động khai thác cát, sỏi trái phép trên địa bàn; xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật; trường hợp vượt quá thẩm quyền, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh để xử lý theo quy định của pháp luật;

d) Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện chịu trách nhiệm toàn diện trước Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp tỉnh về quản lý cát, sỏi lòng sông trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật.”

Và khoản b Điểm 1 Điều Điều 31 Nghị định số 23/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 02 năm 2020, quy định trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh như sau:

“b) Tổ chức đấu giá quyền khai thác cát, sỏi lòng sông để cấp phép thăm dò, khai thác cát, sỏi lòng sông trên địa bàn địa phương theo quy định của pháp luật về khoáng sản; chủ trì tổ chức đấu giá đối với khối lượng sản phẩm là cát, sỏi lòng sông thu hồi được từ các dự án duy tu, nạo vét luồng thuộc vùng nước cảng biển, vùng nước đường thủy nội địa”.

Như vậy, đối chiếu với quy định nêu trên thì việc tổ chức đấu giá các điểm mỏ khoáng sản không thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện mà thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh. Vì vậy, để giải quyết tình trạng thiếu sản lượng khoáng sản cung cấp trên địa bàn huyện, Ủy ban nhân dân huyện sẽ tiếp tục chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn rà soát các điểm mỏ cát, sỏi, đất san lấp trên địa bàn huyện mà đảm bảo đủ điều kiện để đấu giá theo đúng quy định của pháp luật để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện báo cáo, đề xuất cấp có thẩm quyền bổ sung vào quy hoạch khoáng sản để tổ chức đấu giá theo đúng quy định.

Hiện nay, trên địa bàn huyện xảy ra nhiều tình trạng các cá nhân, tổ chức khai thác khoáng sản trái phép; để khắc phục tình trạng trên, Ủy ban nhân dân huyện đã ban hành nhiều Văn bản chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn tăng cường công tác kiểm tra, giám sát để sớm phát hiện các hành vi khai thác khoáng sản trái phép để xử lý nghiêm theo đúng quy định tại Nghị định số 36/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 3 năm 2020 và Nghị định số 04/2022/NĐ-CP ngày ngày 06 tháng 01 năm 2022 của Chính phủ.

1.5. Đại biểu có ý kiến:Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện báo cáo rõ số liệu tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở và đất sản xuất trên địa bàn huyện (98,93%, đạt 99,99% theo kế hoạch và 98,10% đạt 100,02 % kế hoạch). Vì qua các đợt tiếp xúc cử tri có nhiều ý kiến liên quan đến việc đề xuất UBND huyện quan tâm bố trí đất ở, đất sản xuất cho người dân (xã Hơ Moong).

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

Tại Nghị quyết số 52/NQ-HĐND, ngày 20/12/2022 của HĐND huyện về phương hướng nhiệm vụ và giải pháp kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng - an ninh năm 2023 giao chỉ tiêu về xã hội: Trong đó có 2 chỉ tiêu:

- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở: 98,94%.
- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất: 98,08%.

Để đạt được chỉ tiêu trên, UBND huyện đã ban hành Chương trình hành động⁽¹⁾ triển khai thực hiện các Nghị quyết của Huyện ủy, Hội đồng nhân dân huyện về kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2023; ban hành Kế hoạch⁽²⁾ thực hiện chỉ tiêu tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất ở, tỷ lệ hộ đồng bào dân tộc thiểu số có đất sản xuất năm 2023 để chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện. Với sự nỗ lực của các đơn vị, địa phương 6 tháng đầu năm 2023, 02 chỉ tiêu nêu trên đạt kết quả là:

- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất ở: 98,93%/98,94% (*đạt 99,99% so với kế hoạch giao năm 2023*). Cụ thể: Cuối năm 2022, tổng số hộ dân tộc thiểu số có đất ở 7.899 hộ/8.014 hộ DTTS (*tỷ lệ 98,57%*), chỉ tiêu giao năm 2023 đạt 98,94%, 6 tháng đầu năm đã thực hiện 29 hộ, tổng số hộ dân tộc thiểu số có đất ở đã tăng lên 7.928 hộ (7.899+29)/8.014 hộ DTTS (*tương ứng tỷ lệ 98,93%, so với chỉ tiêu giao 98,94% thì đạt 99,99% kế hoạch*).

- Tỷ lệ hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất: 98,1%/98,08% (*đạt 100,02% so với kế hoạch giao năm 2023*). Cụ thể: Cuối năm 2022, tổng số hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất 7.769 hộ/8.014 hộ DTTS (*tỷ lệ 96,94%*), chỉ tiêu giao năm 2023 đạt 98,08%, 6 tháng đầu năm đã thực hiện 93 hộ, tổng số hộ dân tộc thiểu số có đất sản xuất đã tăng lên 7.862 hộ (7.769+93)/8.014 hộ DTTS (*tương ứng tỷ lệ 98,1%, so với chỉ tiêu giao 98,08% thì đạt 100,02% kế hoạch*).

1.6. Đại biểu có ý kiến: Công tác cấp Giấy chứng nhận QSD đất, hiện nay thủ tục vẫn đang rườm rà gây khó khăn cho người dân. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quan tâm rà soát TTHC theo quy định, không phát sinh thêm các hồ sơ thủ tục ngoài quy định để đảm bảo để người dân làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận được thuận lợi.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình như sau:

Căn cứ quy định tại điểm b khoản 1 Điều 8 Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 quy định hồ sơ nộp khi thực hiện thủ tục đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất lần đầu, bao gồm: Một trong các loại giấy tờ quy định tại Điều 100 của Luật Đất đai và Điều 18 của Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai (*Quyết định giao đất; Giấy tờ chuyển nhượng quyền sử dụng đất; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tạm thời; Giấy phép xây dựng...*). Tuy nhiên, thực tế hiện nay người dân trên địa bàn huyện, nhất là các hộ đồng bào dân tộc thiểu số, khi thực

⁽¹⁾ Quyết định số 290/QĐ-UBND, ngày 13/3/2023.

⁽²⁾ Kế hoạch số 128/KH-UBND, ngày 29/4/2023.

hiện thủ tục đề nghị cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thì nhiều trường hợp không cung cấp được các loại giấy tờ theo quy định nêu trên.

Do đó, để xác định nguồn gốc, thời điểm sử dụng đất ổn định của người dân phải căn cứ vào khoản 2 và khoản 4 Điều 21 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ, cụ thể như sau:

“2. Thời điểm bắt đầu sử dụng đất ổn định được xác định căn cứ vào thời gian và nội dung có liên quan đến mục đích sử dụng đất ghi trên một trong các giấy tờ sau đây:

a) Biên lai nộp thuế sử dụng đất nông nghiệp, thuế nhà đất;

b) Biên bản hoặc quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong việc sử dụng đất, biên bản hoặc quyết định xử phạt vi phạm hành chính trong việc xây dựng công trình gắn liền với đất;

c) Quyết định hoặc bản án của Tòa án nhân dân đã có hiệu lực thi hành, quyết định thi hành bản án của cơ quan Thi hành án đã được thi hành về tài sản gắn liền với đất;

d) Quyết định giải quyết tranh chấp đất đai của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đã có hiệu lực thi hành; biên bản hòa giải tranh chấp đất đai có chữ ký của các bên và xác nhận của đại diện Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có đất;

đ) Quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền có liên quan đến việc sử dụng đất;

e) Giấy tờ về đăng ký hộ khẩu thường trú, tạm trú dài hạn tại nhà ở gắn với đất ở; Giấy chứng minh nhân dân hoặc Giấy khai sinh, giấy tờ nộp tiền điện, nước và các khoản nộp khác có ghi địa chỉ nhà ở tại thửa đất đăng ký;

g) Giấy tờ về việc giao, phân, cấp nhà hoặc đất của cơ quan, tổ chức được Nhà nước giao quản lý, sử dụng đất;

h) Giấy tờ về mua bán nhà, tài sản khác gắn liền với đất hoặc giấy tờ về mua bán đất, chuyển nhượng quyền sử dụng đất có chữ ký của các bên liên quan;

i) Bản đồ, sổ mục kê, tài liệu điều tra, đo đạc về đất đai qua các thời kỳ;

k) Bản kê khai đăng ký nhà, đất có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã tại thời điểm kê khai đăng ký...

4. Trường hợp không có một trong các loại giấy tờ quy định tại Khoản 2 Điều này hoặc trên giấy tờ đó không ghi rõ thời điểm xác lập giấy tờ và mục đích sử dụng đất thì phải có xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã về thời điểm bắt đầu sử dụng đất và mục đích sử dụng đất trên cơ sở thu thập ý kiến của những người đã từng cư trú cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất của người có yêu cầu xác nhận trong khu dân cư (thôn, làng, ấp, bản, buôn, phum, sóc, tổ dân phố) nơi có đất.”

Từ khi Nhà nước có quy định không sử dụng sổ hộ khẩu, Ủy ban nhân dân huyện Sa Thầy đã có Công văn số 769/UBND-TH ngày 12 tháng 4 năm 2023 chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chuyên môn **không yêu cầu người dân xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính,**

dịch vụ công trực tuyến và đến nay các cơ quan, đơn vị, địa phương của huyện đã thực hiện nghiêm theo quy định nêu trên.

Mặt khác, theo quy định của Luật Đất đai năm 2013, các Văn bản Hướng dẫn thi hành Luật và quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh tại Quyết định số 438/QĐ-UBND ngày 10 tháng 8 năm 2021 về việc phê duyệt Quy trình nội bộ trong giải quyết thủ tục hành chính ngành Tài nguyên và Môi trường thuộc thẩm quyền giải quyết của cơ quan hành chính Nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh Kon Tum (*hiện nay, thực hiện theo Quyết định số 245/QĐ-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum*), trong đó quy định cụ thể, chi tiết trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong việc tham mưu Ủy ban nhân dân huyện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu, cụ thể như sau:

(1) Trách nhiệm của Ủy ban nhân dân cấp xã: Xác nhận hiện trạng sử dụng đất; hiện trạng tài sản gắn liền với đất; nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất; tình trạng tranh chấp đất; sự phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch xây dựng ...

(2) Trách nhiệm của Chi nhánh Văn phòng Đăng ký đất đai: Kiểm tra tính đầy đủ hợp lệ của hồ sơ; kiểm tra, xác minh ngoài thực địa trong trường hợp có tài sản trên đất; trích lục, trích đo thửa đất...

(3) Trách nhiệm của Phòng Tài nguyên và Môi trường: Kiểm tra thửa đất có phù hợp với quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và đảm bảo các điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật.

(4) Trách nhiệm của Cơ quan thuế: Tiếp nhận hồ sơ, thông tin địa chính để tính toán nghĩa vụ tài chính và Thông báo nộp tiền sử dụng đất cho người sử dụng đất.

(5) Trách nhiệm của Văn phòng Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân huyện: Thẩm tra hồ sơ, trình Lãnh đạo Ủy ban nhân dân huyện ký cấp Giấy chứng nhận cho người sử dụng đất.

Theo đó, thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất lần đầu được thực hiện qua nhiều bước, mỗi bước thực hiện do các cơ quan, địa phương khác nhau chủ trì thực hiện, các đơn vị bước sau phải kế thừa kết quả thực hiện của các đơn vị thực hiện ở bước trước đó tạo thành một quy trình thống nhất, liên tục và khép kín; và trách nhiệm của Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn là xác minh nguồn gốc và thời điểm sử dụng đất, tình trạng tranh chấp đất. Tuy nhiên, qua kiểm tra nhiều hồ sơ, thì trách nhiệm, tính trung thực trong công tác lấy ý kiến khu dân cư của các xã, thị trấn vẫn chưa cao, nhiều hồ sơ chữ ký người được lấy ý kiến không phải chính chủ mà là ký thay, ký hộ; đồng thời, đối tượng lấy ý kiến không phải là người sinh sống cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất của người có yêu cầu xác nhận trong khu dân cư nơi có đất. Vì vậy, các cơ quan, đơn vị của huyện đã yêu cầu phải điếm chỉ, có biên bản xác minh nhưng người sinh sống cùng thời điểm bắt đầu sử dụng đất để đảm bảo tính xác thực, tránh trường hợp tranh chấp, khiếu kiện, khiếu nại về sau.

Như vậy, việc các cơ quan, đơn vị của huyện yêu cầu bổ sung các thủ tục, giấy tờ nêu trên là phù hợp với các quy định hiện hành của pháp luật về đất đai, không phải là các thủ tục phát sinh ngoài quy định.

1.7. Đại biểu có ý kiến: Đề nghị bổ sung đánh giá cụ thể trong số 09 dự án thu hút đầu tư trên địa bàn đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận đầu tư, đến nay 09 dự án này đã triển khai thực hiện chưa? Ủy ban nhân dân huyện có giải pháp để đẩy nhanh thực hiện các dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư trên địa bàn.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau: 09 dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, cụ thể như sau:

1. Các dự án đã triển khai:

(1) Dự án Chăn nuôi bò sữa và Chế biến sữa công nghệ cao của Công ty cổ phần bò sữa nông nghiệp công nghệ cao Kon Tum đã triển khai xây dựng hàng rào và san ủi mặt bằng khu vực dự án. Tuy nhiên do tình hình dịch bệnh Covid-19 kéo dài vì vậy Doanh nghiệp thiếu nhân lực, đến nay Doanh nghiệp đã thực hiện san ủi mặt bằng được 150.000 m²/849.768,2 m² đất nông nghiệp khác xây dựng chuồng trại (*hiện chưa xây dựng chuồng trại*) và hạng mục hàng rào bảo vệ thi công được 100% khối lượng, còn lại đất hàng năm khác chưa đưa vào sử dụng. Thời gian tới, Ủy ban nhân dân huyện sẽ tiếp tục trao đổi với các Sở ngành cấp tỉnh tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh có Văn bản đề nghị Doanh nghiệp khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện để sớm đưa Dự án vào sử dụng, tạo công ăn việc làm cho người dân trên địa bàn huyện, góp phần phát triển kinh tế - xã hội địa bàn xã Mô Rai nói riêng và huyện Sa Thầy nói chung.

(2) Dự án Trang trại nuôi lợn thương phẩm công nghệ cao và trồng cây tổng hợp của Công ty cổ phần Thiên Thành Tài hiện đang triển khai xây dựng hệ thống cấp điện, san ủi mặt bằng khu vực dự án. Dự kiến sẽ đưa vào hoạt động trong năm 2023.

(3) Dự án đầu tư trồng cây Bạch đàn lai của Công ty TNHH MTV Tư vấn - Xây dựng Tài Lộc Kon Tum: hiện nay Doanh nghiệp đã triển khai trồng rừng trên toàn bộ diện tích theo Quyết định chủ trương đầu tư của Ủy ban nhân dân tỉnh. Tuy nhiên qua nắm bắt thông tin, Dự án đầu tư trồng cây Bạch đàn lai của Công ty TNHH MTV Tư vấn - Xây dựng Tài Lộc Kon Tum, tại xã Ya Tăng; trong quá trình trồng, chăm sóc tỷ lệ cây trồng chết nhiều và Công ty đã trồng thay thế bằng loại cây khác (*cây Gáo vàng*). Việc Doanh nghiệp trồng thay thế cây Bạch đàn lai bằng cây Gáo vàng là không phù hợp với nội dung tại Quyết định số 426/QĐ-UBND ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc chấp thuận chủ trương đầu tư Dự án đầu tư trồng cây Bạch đàn lai tại xã Ya Tăng. Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo cơ quan chuyên môn liên hệ Doanh nghiệp để làm rõ nội dung trên và đề nghị Doanh nghiệp báo cáo cấp có thẩm quyền điều chỉnh để phù hợp với hiện trạng trồng cây thực tế.

(4) Dự án trang trại chăn nuôi heo thịt công nghệ cao tại Thôn K'Bay, xã Hơ Moong, huyện Sa Thầy, tỉnh Kon Tum của Công ty Cổ phần chăn nuôi

Hung Thành Phát: Dự án đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Quyết định chấp thuận điều chỉnh chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư theo Quyết định số 70/QĐ-UBND ngày 07 tháng 3 năm 2023. Doanh nghiệp đang chuẩn bị các nguồn lực để triển khai thực hiện dự án đảm bảo tiến độ (*Thời gian hoàn thiện thủ tục pháp lý đến quý II năm 2023; thời gian thi công xây dựng dự án từ Quý III năm 2023 đến Quý IV năm 2023; thời gian hoạt động của dự án từ Quý I năm 2024 trở đi*).

2. Đối với 05 dự án còn lại:

- Dự án Nhà máy điện mặt trời nổi Ialy Kon Tum đang hoàn thiện thủ tục hồ sơ trình cấp thẩm quyền phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư để tiếp tục thực hiện các bước tiếp theo. Theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 256/QĐ-UBND ngày 02 tháng 4 năm 2021, dự án chậm tiến độ khởi công 01 năm 04 tháng.

- Dự án Chăn nuôi heo tại xã Hơ Moong của Công ty TNHH Ba Farm Kon Tum được Ủy ban nhân dân tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư trong năm 2021, dự án đã được Ủy ban nhân dân huyện cập nhật vào Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 và Kế hoạch sử dụng đất năm 2022 của huyện Sa Thầy⁽³⁾ hiện đang hoàn thiện thủ tục pháp lý về đất đai. Theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận Nhà đầu tư số 1098/QĐ-UBND ngày 24 tháng 11 năm 2021, dự án chậm tiến độ pháp lý 10 tháng.

- Dự án Khai thác khoáng sản đá Quazit làm vật liệu xây dựng của Công ty TNHH Ngọc Thiên Phú Kon Tum: Theo Quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư số 1411/QĐ-UBND ngày 19 tháng 12 năm 2018, dự án chậm tiến độ vận hành khai thác và kinh doanh 04 năm 02 tháng.

- Dự án trồng phát triển rừng và đầu tư nông lâm kết hợp của Công ty TNHH Ngọc Thiên Phú Kon Tum: Theo Quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư số 1205/QĐ-UBND ngày 30 tháng 10 năm 2019, dự án chậm tiến độ chuẩn bị đầu tư 03 năm 07 tháng.

- Dự án Nhà máy sản xuất phân bón vi sinh hữu cơ của Công ty TNHH đầu tư phát triển sản xuất An Phú đã được Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Kon Tum thông báo chấm dứt hoạt động⁽⁴⁾. Lý do: Nhà đầu tư quyết định chấm dứt hoạt động của dự án, thuộc trường hợp quy định tại Điểm a, Khoản 1, Điều 48 Luật Đầu tư năm 2020 .

Thời gian qua, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo cơ quan, đơn vị chuyên môn và địa phương (*nơi thực hiện Dự án*) thường xuyên liên hệ, đôn đốc các Doanh nghiệp chậm tiến độ theo tiến độ tại Quyết định chủ trương đã được cơ quan cấp có thẩm quyền phê duyệt, khẩn trương hoàn thiện các thủ tục có liên quan, sớm đưa Dự án vào khai thác vận hành; đồng thời, báo cáo các khó khăn, vướng mắc trong quá trình triển khai. Tuy nhiên, đến nay chưa nhận được phản

⁽³⁾ Quyết định 150/QĐ-UBND ngày 30 tháng 03 năm 2022 và Quyết định số 290/QĐ-UBND ngày 18 tháng 5 năm 2022.

⁽⁴⁾ Thông báo số 82/TB-SKHĐT ngày 27 tháng 12 năm 2022.

hồi từ Doanh nghiệp. Thời gian tới, Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ quan, đơn vị chuyên môn tiếp tục liên hệ, đôn đốc các Doanh nghiệp; nếu Doanh nghiệp tiếp tục không phản hồi, Ủy ban nhân dân huyện sẽ có Văn bản báo cáo cấp có thẩm quyền xử lý theo đúng quy định của pháp luật.

1.8. Đại biểu có ý kiến:Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện quan tâm chỉ đạo các cơ quan chuyên môn rà soát, kiểm tra lại tình trạng các công trình đập nước, thủy lợi trên địa bàn huyện. Hiện nay, một số công trình đã xuống cấp, bị bồi lấp nhưng chưa được xử lý.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

Đối với các công trình thủy lợi do huyện quản lý, hàng năm Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo các cơ quan chuyên môn chủ động phối hợp với các địa phương tiến hành kiểm tra, đánh giá hiện trạng các công trình nhằm kịp thời phát hiện các hư hỏng để tham mưu Ủy ban nhân dân huyện có biện pháp khắc phục, sửa chữa. Đối với các hư hỏng nhỏ, các xã, thị trấn chủ động sử dụng nguồn kinh phí giao đầu năm để duy tu, bảo dưỡng, sửa chữa nhằm đảm bảo công trình vận hành an toàn, phục vụ nhu cầu sản xuất của Nhân dân. Mặt khác, hàng năm các xã, thị trấn đã chủ động huy động nhân dân, các lực lượng khác, như: Cán bộ, công chức, Đoàn viên thanh niên, các tổ chức chính trị xã hội của địa phương tổ chức ra quân nạo vét kênh mương, khơi thông dòng chảy đảm bảo nước tưới phục vụ cho sản xuất. Tuy nhiên, do ngân sách huyện còn khó khăn, hạn chế do đã bố trí thực hiện các công trình cấp bách, trọng điểm và bố trí đối ứng thực hiện các Chương trình mục tiêu quốc gia ngay từ đầu năm.

Tiếp thu ý kiến đại biểu, trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân huyện sẽ chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục phối hợp với các địa phương kiểm tra, đánh giá hiện trạng các công trình thủy lợi được giao quản lý, đề xuất tham mưu Ủy ban nhân dân huyện giải pháp sửa chữa, nâng cấp đảm bảo hiệu quả hoạt động của các công trình, trong đó ưu tiên bố trí kinh phí sửa chữa những hư hỏng cấp thiết phục vụ cho hoạt động sản xuất của Nhân dân.

1.9. Đại biểu có ý kiến:Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện làm rõ tiêu chí phân bổ nhà ở tại Dự án 1 - Chương trình MTQG dân tộc và miền núi? Phân bổ như vậy đã đảm bảo chưa.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau: Huyện Sa Thầy được tỉnh giao chỉ tiêu hỗ trợ nhà ở từ CTMTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 là 42 nhà, năm 2022-2023 đã giao 22 căn nhà (đạt 52,38% chỉ tiêu giai đoạn 2021-2025). Căn cứ tiêu chí phân bổ vốn theo Nghị quyết số 21/2022/NQ-HĐND tỉnh và số liệu rà soát đăng ký giai đoạn 2021-2025 của UBND các xã, thị trấn thì cơ bản các xã, thị trấn đều có đăng ký chỉ tiêu, trong đó xã Ya Ly đăng ký 14 hộ. Theo phương án ban đầu sẽ phân bổ cho các xã, thị trấn theo tỷ lệ các xã đăng ký tương ứng với nguồn vốn tỉnh giao. Tuy nhiên, năm 2023 xã Ya Ly được Ban Thường vụ Huyện ủy và UBND huyện chọn về đích Nông thôn mới cuối năm 2023, trong đó có tiêu chí nhà ở dân cư cần nhiều nguồn lực lồng ghép để triển khai, trong lúc nguồn lực huy động khó khăn, UBND huyện đề xuất dành chỉ tiêu hỗ trợ nhà

ở năm 2022-2023 tập trung cho xã Ya Ly (nhưng không vượt tổng chỉ tiêu dự kiến giao cho xã Ya Ly giai đoạn 2021-2025) để đạt chuẩn nông thôn mới theo kế hoạch và kể từ năm 2024-2025 sẽ không phân bổ chỉ tiêu hỗ trợ nhà ở cho xã Ya Ly, mà sẽ phân bổ cho các địa phương khác.

1.10. Đại biểu có ý kiến:Hiện nay, đoạn đường Điện Biên Phủ (từ ngã tư Lê Duẩn - Điện Biên Phủ qua đến thôn 3) vẫn chưa được bê tông hóa, ảnh hưởng rất lớn đến việc đi lại của người dân, đặc biệt là mùa mưa. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện làm rõ nguyên nhân vì sao đến thời điểm hiện tại đoạn đường trên vẫn chưa được đầu tư xây dựng.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau: Đoạn đường Điện Biên Phủ trên thuộc Dự án Đường giao thông từ trung tâm huyện Sa Thầy đến Nhà máy thủy điện IaLy. Dự án được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án đầu tư tại Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 29 tháng 7 năm 2021 với tổng mức đầu tư 318.020 triệu đồng (với cơ cấu nguồn vốn từ nguồn vốn hỗ trợ của Tập đoàn Điện lực Việt Nam: 241.820 triệu đồng và nguồn ngân sách huyện: 76.200 triệu đồng), trong đó chi phí bồi thường, giải phóng mặt bằng là 33.366 triệu đồng và được thực hiện từ nguồn đối ứng Ngân sách huyện.

Hiện Ngân sách huyện chưa đủ để bố trí thực hiện công tác Bồi thường, giải phóng mặt bằng đoạn đường trên do đó chưa có cơ sở triển khai thi công xây dựng. Trong thời gian tới, khi cân đối được nguồn thu sử dụng đất, Ủy ban nhân dân huyện sẽ sớm bố trí kinh phí thực hiện công tác Bồi thường, giải phóng mặt bằng, qua đó sớm triển khai thi công, phục vụ nhu cầu nhân dân trong khu vực.

1.11. Đại biểu có ý kiến:Đề án số 05-ĐA/HU ngày 25 tháng 10 năm 2021 về xây dựng và phát triển thị trấn Sa Thầy cơ bản đạt đô thị loại IV vào cuối năm 2025. Đến nay đã hơn nửa nhiệm kỳ, thời gian không còn nhiều, đề nghị Ủy ban nhân dân có giải pháp cụ thể để đến năm 2025 cơ bản đạt đô thị loại IV.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

Qua 02 năm xây dựng và phát triển⁽⁵⁾ đến nay, hiện trạng phát triển đô thị thị trấn Sa Thầy so với các tiêu chí đô thị loại IV theo Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về phân loại đô thị còn nhiều hạn chế, chưa đạt tiêu chí đô thị loại IV (Theo Khoản 3, Điều 10 Nghị quyết số 1210/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội - Đô thị được công nhận loại đô thị khi các tiêu chí đạt mức tối thiểu và tổng số điểm của các tiêu chí đạt từ 75 điểm trở lên). Thị trấn hiện đã đạt **04/05** tiêu chí (01 tiêu chí chưa đạt là tiêu chí quy mô dân số **12.544/25.000** ngàn người) với **43/51** tiêu chuẩn đạt so với yêu cầu của đô thị loại IV, tổng số điểm là **80,25/75-100** điểm (tăng **5,75 điểm** và đạt

⁵ Báo cáo số 459-BC/HU ngày 07 tháng 7 năm 2023 của Huyện ủy về sơ kết 02 năm thực hiện Đề án số 05-ĐA/HU ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Ban chấp hành Đảng bộ huyện về xây dựng và phát triển thị trấn Sa Thầy cơ bản đạt đô thị loại IV vào cuối năm 2025.

thêm **02 tiêu chuẩn** so với đánh giá hiện trạng đô thị theo Đề án số 05-ĐA/HU ngày 25 tháng 10 năm 2021 của Huyện ủy) cụ thể:

- Tiêu chí 1: Chức năng đô thị (07 tiêu chuẩn): **17,75/15-20** điểm, đạt **07/07** tiêu chuẩn (tiêu chí đạt yêu cầu).

- Tiêu chí 2: Quy mô dân số (02 tiêu chuẩn): **4,5/6-8** điểm, đạt **01/02** tiêu chuẩn (tiêu chí chưa đạt yêu cầu).

- Tiêu chí 3: Mật độ dân số (02 tiêu chuẩn): **4,5/4,5-6** điểm, đạt **02/02** tiêu chuẩn (tiêu chí đạt yêu cầu).

- Tiêu chí 4: Tỷ lệ lao động phi nông nghiệp (02 tiêu chuẩn): **5/4,5-6** điểm, đạt **02/02** tiêu chuẩn (tiêu chí đạt yêu cầu).

- Tiêu chí 5: Trình độ phát triển cơ sở hạ tầng và kiến trúc cảnh quan (38 tiêu chuẩn): **48,5/45-60** điểm, đạt **31/38** tiêu chuẩn (tiêu chí đạt yêu cầu).

Như vậy: Thị trấn Sa Thầy còn **01 tiêu chí (Tiêu chí 2: Quy mô dân số)** với **08 tiêu chuẩn** chưa đạt so với tiêu chí của **đô thị loại IV** như sau:

(1) Tiêu chuẩn dân số toàn đô thị (Theo đề án Phân đấu đạt mục tiêu vào năm 2025). Hiện chưa đạt

* Mục tiêu phấn đấu: Dân số toàn đô thị đến năm 2025 đạt 25.000 người (qua 02 năm xây dựng và phát triển dân số đô thị từ 11.365 người theo đề án, đến cuối năm 2022 dân số đô thị đạt 12.455 người). Tiêu chuẩn tiếp tục phấn đấu theo các giải pháp thực hiện theo Đề án số 05-ĐA/HU cụ thể:

- Tổ chức lập Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy đến 2035, triển khai rà soát, bổ sung hoặc lập mới quy hoạch phân khu, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị cho phù hợp với tình hình phát triển đô thị và định hướng quy hoạch chung thành huyện Sa Thầy, cần đầu tư mới, mở rộng các khu dân cư, khu đô thị mới trên địa bàn thị trấn phù hợp với quy hoạch, có chính sách ưu đãi để thu hút dân cư tập trung về sinh sống.

- Đầu tư cơ sở hạ tầng Cụm công nghiệp thị trấn, phối hợp với các sở ngành liên quan ban hành cơ chế chính sách ưu đãi phù hợp nhằm thu hút các nhà đầu tư đến hoạt động sản xuất kinh doanh, tập trung đẩy mạnh phát triển công nghiệp để thu hút công nhân từ các nơi khác đến làm việc, sinh sống.

(2) Tiêu chuẩn cấp nước sinh hoạt (Theo đề án Phân đấu đạt mục tiêu vào năm 2022). Tiêu chuẩn đánh giá chưa đạt. Dự án Nhà máy cấp nước sinh hoạt thị trấn Sa Thầy được bàn giao đưa vào sử dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2023. Trung tâm môi trường và dịch vụ đô thị huyện đang tiến hành lắp đồng hồ nước và cung cấp nước cho người dân sử dụng (những khu vực có đường ống cấp 3 đi qua), đến nay đã lắp đặt và cung cấp nước cho hơn 439 hộ dân và đang tiếp tục đấu nối cho các hộ có nhu cầu. Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo các cơ quan tham mưu triển khai thực hiện các giải pháp (đầu tư bổ sung một số tuyến đường ống cấp 3, tuyên truyền vận động tăng số hộ sử dụng nước sạch ...) Tiêu chuẩn phấn đấu đạt trong năm 2024.

(3) Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch, hợp vệ sinh (Theo đề án *Phấn đấu đạt mục tiêu vào năm 2023*). Tiêu chuẩn đánh giá chưa đạt. Dự án Nhà máy cấp nước sinh hoạt thị trấn Sa Thầy được bàn giao đưa vào sử dụng từ ngày 01 tháng 01 năm 2023. Trung tâm môi trường và dịch vụ đô thị huyện đang tiến hành lắp đồng hồ nước và cung cấp nước cho người dân sử dụng (*những khu vực có đường ống cấp 3 đi qua*), đến nay đã lắp đặt và cung cấp nước cho hơn 439 hộ dân và đang tiếp tục đấu nối cho các hộ có nhu cầu. Tỷ lệ dân số của thị trấn Sa Thầy được cấp nước sạch là hiện đạt 13,59%, tiếp tục tăng cường các biện pháp đảm bảo cung cấp nước sạch và nâng cao chất lượng nước phục vụ đô thị. Mục tiêu phấn đấu đến năm 2025 đạt tiêu chuẩn cấp nước ≥ 60 lít/người/ngày đêm, tỷ lệ hộ dân được cấp nước đạt $\geq 60\%$.

(4). Tiêu chuẩn tỷ lệ nước thải đô thị được xử lý đạt quy chuẩn kỹ thuật (Theo đề án *Phấn đấu đạt mục tiêu vào năm 2023*): Hiện trạng thị trấn chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung, do đó Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo triển khai các giải pháp và tổ chức thực hiện như:

- Đầu tư đồng bộ Cụm công nghiệp thị trấn Sa Thầy về hạ tầng và hệ thống xử lý nước thải, chất thải tập trung đảm bảo 100% nước thải được xử lý theo quy định.

- Đầu tư xây dựng các tuyến phố chính phải có hệ thống thoát nước sinh hoạt và nước mưa riêng biệt, nhằm xử lý triệt để nước thải theo đúng tiêu chuẩn. Tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức nhằm tránh việc xả nước thải sinh hoạt không đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra các cơ sở, công trình và công tác xây dựng trên địa bàn nhằm đảm bảo nước thải sinh hoạt, nước thải sản xuất trước khi đổ ra hệ thống cống chung của thị trấn đạt chuẩn theo quy định.

- Huy động nguồn vốn để đầu tư dự án thoát nước và xử lý nước thải. Vận động đầu tư Dự án cải thiện cơ sở hạ tầng môi trường đô thị.

(5) Tiêu chuẩn tỷ lệ sử dụng hình thức hỏa táng (Theo đề án *tiêu chuẩn phấn đấu đạt mục tiêu vào năm 2023*): Hiện chưa đạt. Nội dung này thời gian tới Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu xây dựng chính sách khuyến khích các hộ có thân nhân bị chết, thực hiện hình thức hỏa táng tại các tỉnh lân cận có nhà hỏa táng, ưu tiên tuyên truyền vận động khuyến khích theo hướng xã hội hóa để đạt mục tiêu đề án, hạn chế thấp nhất sử dụng ngân sách để hỗ trợ.

(6) Tiêu chuẩn Quy chế quản lý quy hoạch kiến trúc đô thị (Theo đề án *Phấn đấu đạt mục tiêu vào năm 2022*). Hiện chưa đạt. Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục chỉ đạo cơ quan chuyên môn tham mưu, sau khi đồ án Điều chỉnh tổng thể quy hoạch chung thị trấn Sa Thầy, huyện Sa Thầy đến 2035 được UBND tỉnh phê duyệt, UBND huyện tổ chức lập “*quy chế quản lý kiến trúc*”, Phối hợp với sở Xây dựng: Đề nghị UBND tỉnh phê duyệt, ban hành quy chế quản lý kiến trúc thị trấn Sa Thầy.

- Triển khai thực hiện tốt công tác quy hoạch, quản lý đô thị, trong đó tập trung thực hiện nghiêm Quy chế quản lý kiến trúc đô thị thị trấn Sa Thầy; tăng cường công tác quản lý trật tự xây dựng, trật tự đô thị; kiên quyết xử lý nghiêm các hành vi vi phạm trong hoạt động xây dựng, vi phạm các quy định về quản lý đô thị trên địa bàn.

(7) Tiêu chuẩn Tỷ lệ tuyến phố văn minh đô thị tính trên tổng số trục phố chính (Theo đề án Phấn đấu đạt mục tiêu vào năm 2025): Hiện chưa đạt. Tiêu chuẩn tiếp tục phấn đấu theo đề án và triển khai các giải pháp và tổ chức thực hiện trong thời gian tới cụ thể như sau:

- Lập và triển khai kế hoạch xây dựng tuyến đường văn minh, phấn đấu đến năm 2025 đạt ít nhất 3 tuyến phố văn minh đô thị (*dự kiến các tuyến đường: Trần Hưng Đạo, Hùng Vương, Trường Chinh*), nâng số lượng tuyến phố văn minh đô thị trong các năm tiếp theo. Để thực hiện mục tiêu này cần có sự phối hợp của các cơ quan liên quan và cùng với sự hưởng ứng của người dân thực hiện một cách quyết liệt, mạnh mẽ và đồng bộ.

- Triển khai xây dựng tuyến đường văn minh đô thị trên địa bàn thị trấn Sa Thầy đáp ứng đủ các tiêu chí đường thông, hè thoáng; đậu đỗ xe đúng nơi quy định; không xả rác thải ra đường, vỉa hè; không tập kết vật liệu, phế thải xây dựng trái phép; không kinh doanh, mua bán lấn chiếm lòng đường, vỉa hè...

(8) Đối với tiêu chuẩn nhà tang lễ (chưa đạt):

Do phong tục tập quán và tình hình thực tế tại địa phương, việc xây dựng Nhà tang lễ để phục vụ tổ chức việc tang tại nhà tang lễ trong giai đoạn này là không phù hợp. Do đó tiêu chuẩn nhà tang lễ tạm thời giữ nguyên trong giai đoạn đến năm 2025.

1.12. Đại biểu có ý kiến: Hiện nay, trên địa bàn xã Sa Nghĩa có nhiều hộ dân đăng ký sử dụng nước sạch nhưng chưa được giải quyết. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị sớm giải quyết cho các hộ dân.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

Công trình cấp nước sinh hoạt thị trấn Sa Thầy bàn giao cho Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị đưa vào khai thác, vận hành từ ngày 01/01/2023. Ngay sau khi nhận bàn giao, Trung tâm đã có văn bản gửi UBND các xã, thị trấn nơi có đường ống đi qua thông báo rộng rãi đến người dân có nhu cầu sử dụng nước sạch thì đăng ký để được lắp đặt đồng hồ. Đồng thời, để đẩy nhanh tiến độ đưa nước sạch về từng nhà, phát huy hiệu quả công trình, Trung tâm đã đề xuất và được UBND huyện thống nhất cho chủ trương “nhà nước và nhân dân cùng làm” trong lắp đặt đồng hồ, cụ thể: *đơn vị cấp nước thực hiện việc đấu nối, lắp đặt đồng hồ; người dân phối hợp thực hiện việc đào đắp tới vị trí chôn đường ống cấp 3, hoàn trả mặt bằng sau thi công, mua một số thiết bị còn thiếu (ngoài dự án bàn giao)...* Tính đến thời điểm hiện nay, Trung tâm đã lắp đặt thêm gần 600 đồng hồ cho các hộ dân.

Việc lắp đặt đồng hồ trên địa bàn thời gian qua được Trung tâm triển khai đồng bộ, thông báo công khai, trong đó ưu tiên lắp đặt cho các khu vực thiếu nước, nơi nguồn nước bị ô nhiễm và theo thứ tự đơn đăng ký. Qua tổng hợp, trên địa bàn xã Sa Nghĩa có 59 hồ sơ đề nghị lắp đặt đồng hồ, hiện trung tâm đã lắp đặt được 43 đồng hồ, còn lại 16 hộ gia đình chưa lắp đặt. Qua kiểm tra, toàn bộ các hộ gia đình chưa được lắp đặt đồng hồ đã được trung tâm gọi điện, hướng dẫn việc đào đường ống và chuẩn bị các thiết bị còn thiếu có liên quan. Tuy nhiên, đến nay toàn bộ các hộ dân này đều chưa thực hiện các nội dung theo hướng dẫn của trung tâm, nên việc triển khai lắp đặt đồng hồ chưa được thực hiện.

Trong thời gian tới, để đảm bảo toàn bộ hộ gia đình có nhu cầu sử dụng nước sạch đều được lắp đặt đồng hồ, Trung tâm sẽ cử nhân viên kỹ thuật trực tiếp kiểm tra, phối hợp với người dân triển khai thực hiện nội dung này trong thời gian sớm nhất.

1.13. Đại biểu có ý kiến:Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện chỉ đạo cơ quan chuyên môn tiến hành thu gom rác thải trên địa bàn huyện. Hiện nay, tại một số địa phương người dân không có điểm xử lý rác cố định và không có đơn vị thu gom rác nên tình trạng rác thải bừa bãi vẫn xảy ra.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

Trung tâm Môi trường và Dịch vụ đô thị là đơn vị được UBND huyện đặt hàng thực hiện việc thu gom, vận chuyển rác trên địa bàn thị trấn Sa Thầy và một số xã lân cận, gồm: Sa Sơn, Sa Nhơn, Sa Nghĩa và Trung tâm xã Ya Xiêr.

Thời gian qua có một số địa phương như Ya Ly, Sa Bình đề xuất Trung tâm thực hiện việc thu gom rác tại địa bàn các xã, tuy nhiên hiện nay Trung tâm chưa thể triển khai được, bởi 02 lý do:

- Thứ nhất: Với phạm vi thu gom rộng, nhưng Trung tâm chỉ có duy nhất 01 xe ép rác, qua gần 20 năm hoạt động, thường xuyên hoạt động quá công suất nên hiện nay xe đã xuống cấp, thường xuyên bị hư hỏng. Nội dung này, Trung tâm đã nhiều lần báo cáo, đề xuất UBND huyện kiến nghị cấp thẩm quyền xem xét, bổ sung thêm xe ép rác cho đơn vị để có thể mở rộng phạm vi thu gom rác tại các địa bàn đủ điều kiện. Tuy nhiên, đến nay nội dung này chưa được UBND tỉnh giải quyết.

- Thứ hai: Trung tâm là đơn vị sự nghiệp được UBND huyện giao tự chủ chi thường xuyên. Do đó, mọi hoạt động phát sinh của trung tâm đều phải tính toán để đảm bảo điều kiện hiệu quả về kinh tế. Qua khảo sát, việc mở rộng hoạt động thu gom rác tại địa bàn một số xã so với hiện nay không thực hiện được do: mật độ dân cư thấp, phân bố không tập trung, quãng đường di chuyển xa,...nếu thực hiện sẽ không có hiệu quả về kinh tế.

Do vậy, để đảm bảo các điều kiện về môi trường trong thời gian chưa thu gom rác tập trung được, đề nghị UBND các xã chủ động bổ sung, cập nhật quy hoạch bãi rác thải của xã, đồng thời thành lập các Tổ, đội tự thu gom rác thải như một số địa phương lân cận.

1.14. Đại biểu có ý kiến: Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện làm rõ cơ sở để bổ sung định mức chi thường xuyên cho Văn phòng Huyện ủy (355 triệu đồng) và Văn phòng HĐND - UBND huyện (108 triệu đồng), việc điều chỉnh này có đảm bảo quy định hiện hành không.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

Căn cứ Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND ngày 09 tháng 12 năm 2021 Quy định các nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2022 trên địa bàn tỉnh Kon Tum.

Tại điểm c Khoản 1 Điều 4 Quy định ban hành kèm Nghị quyết số 58/2021/NQ-HĐND nêu trên quy định: “*Hỗ trợ chi thường xuyên theo số hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính nhà nước theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ được cấp thẩm quyền giao*”. Tại điểm đ Khoản 2, Điều 4 quy định: “*Định mức hỗ trợ chi cho hợp đồng lao động trong cơ quan hành chính nhà nước theo quy định tại Nghị định số 68/2000/NĐ-CP ngày 17 tháng 11 năm 2000 và Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29 tháng 11 năm 2018 của Chính phủ với mức 70 triệu đồng/chỉ tiêu/năm (bao gồm tiền công và chi hoạt động thường xuyên).*”

Theo quy định tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ:

- *Tại Khoản 1, Điều 6: “Cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập ký kết hợp đồng dịch vụ để thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ trong cơ quan, tổ chức, đơn vị mình; trường hợp không có đơn vị cung cấp dịch vụ đáp ứng yêu cầu thì ký kết hợp đồng lao động với cá nhân để thực hiện công việc nêu trên.”*

- *Tại điểm a, Khoản 4, Điều 8: “Đối với cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập” “Thực hiện ký kết hợp đồng trong tổng số hợp đồng được cấp có thẩm quyền quyết định”.*

- *Tại Khoản 1, Điều 12: “Kinh phí thực hiện ký kết hợp đồng tại Nghị định này quy định như sau:*

1. Đối với hợp đồng dịch vụ hoặc hợp đồng lao động thực hiện công việc hỗ trợ, phục vụ tại:

a) Cơ quan hành chính: Kinh phí thực hiện hợp đồng từ nguồn ngân sách nhà nước, nguồn thu khác (nếu có); nằm ngoài quỹ lương của cơ quan, đơn vị;

- Năm 2023, huyện đã giao kinh phí thực hiện hợp đồng công việc cho Văn phòng Huyện ủy và Văn phòng HĐND-UBND huyện, do đó đề phù hợp với các quy định hiện hành tại Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ, do vậy cần phải điều chỉnh định mức chi thường xuyên cho Văn phòng Huyện ủy và Văn phòng HĐND - UBND huyện từ định mức 16trđ/biên chế x hệ số 1,8 lên mức 16trđ/biên chế x hệ số 2,5.

1.15. Đại biểu có ý kiến: Đối với nội dung điều chỉnh 602 triệu đồng thuộc nguồn Sự nghiệp Văn hóa, thông tin, thể thao, du lịch và truyền thông từ

nội dung “Sửa chữa, làm đường bê tông làm bãi cát cánh, bãi hạ cánh” sang thực hiện nội dung “Triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới”. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện làm rõ điều chỉnh để thực hiện công trình gì, ở địa phương nào.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

Đối với việc triển khai thực hiện Đề án phát triển du lịch cộng đồng, du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2023 - 2025, định hướng đến năm 2030, UBND huyện đã ban hành Kế hoạch số 146/KH-UBND ngày 26/5/2023, theo đó mục tiêu phấn đấu đến năm 2025 có ít nhất 01 điểm du lịch nông thôn được công nhận gắn với lợi thế về nông nghiệp, văn hóa, nghề truyền thống hoặc môi trường sinh thái của địa phương (*trong số các điểm: làng Bargóc, xã Sa Sơn; làng Chờ, xã Ya Ly; làng Lung Leng, xã Sa Bình; làng Đắc Đê, xã Rơ Koi; ...*). Trên cơ sở đó, UBND huyện đang Dự thảo Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới năm 2023; trong đó, dự kiến xây dựng 02 điểm du lịch nông thôn tại các địa bàn có tiềm năng phát triển du lịch, cụ thể điểm làng Chờ (*xã Ya Ly*) và Điểm làng Lung Leng (*xã Sa Bình*) sau khi rà soát đủ điều kiện, nếu không đủ điều kiện thì bố trí đầu tư các xã khác. Nội dung thực hiện: Cải tạo và hoàn thiện kết cấu hạ tầng đồng bộ (*giao thông, hệ thống điện và nước sạch, hạ tầng y tế và chăm sóc sức khỏe, nhà vệ sinh, điểm và bãi đỗ xe, hệ thống chỉ dẫn, chỉ báo, hạ tầng số và kết nối viễn thông, thu gom và xử lý rác thải, nước thải...*) tại các điểm du lịch, phù hợp với nhu cầu của khách du lịch, đảm bảo hài hòa với không gian, cảnh quan gắn với đặc trưng văn hóa vùng miền.

1.16. Đại biểu có ý kiến: Đối với nội dung điều chỉnh 693 triệu đồng kinh phí đầu năm giao cho xã Hơ Moong, Sa Bình, Sa Nghĩa để lập Đề án quy hoạch chung của xã giai đoạn 2021 - 2030 để thực hiện Dự án sửa chữa đường đi khu sản xuất Ya Mum và sửa chữa, lắp đặt tán đánh tại các hố ga, mương thoát nước đường Điện Biên Phủ, Cù Chính Lan, Trần Hưng Đạo (thị trấn Sa Thầy). Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện làm rõ việc điều chỉnh như thế này thì trong năm nay xã Sa Bình, xã Sa Nghĩa có đảm bảo hoàn thành tiêu chí quy hoạch trong xây dựng nông thôn mới hay không.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau: Năm 2023, huyện giao 693 triệu đồng, kinh phí thực hiện Đề án quy hoạch chung xã giai đoạn 2021-2030 cho các xã Sa Bình, Sa Nghĩa và Hơ Moong, nhưng hiện nay việc thực hiện Quy hoạch vùng huyện Sa Thầy dự kiến không hoàn thành trong năm 2023 dẫn đến không thể thực hiện Đề án quy hoạch chung xã giai đoạn 2021-2030 trong năm 2023, việc điều chỉnh này là cần thiết nhằm sử dụng có hiệu quả nguồn ngân sách huyện.

1.17. Đại biểu có ý kiến: Đến thời điểm hiện nay, tình hình thu ngân sách chưa đảm bảo tiến độ so với dự toán năm 2023 Hội đồng nhân dân huyện đã đề ra, các khoản thu đạt thấp so với cùng kỳ năm 2022. Tình hình giải ngân vốn đầu tư công chậm so với kế hoạch. Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện làm rõ những nguyên nhân, khó khăn, vướng mắc.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

1. Về thu ngân sách huyện:

Nguyên nhân: Việc thực hiện thu ngân sách nhà nước trên địa bàn huyện đạt thấp có nhiều nguyên nhân, nhưng nguyên nhân chính là do tình hình tác động của phục hồi kinh tế sau đại dịch Covid, thị trường bất động sản khó khăn, giá cả mặt hàng nông sản, mủ cao su giảm mạnh, cùng với đó, thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu diễn biến phức tạp, khó lường, gây thiệt hại đến sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và người dân, một số mặt hàng nông sản như, củ mì (sắn) 06 tháng đầu năm chưa đúng mùa vụ thu hoạch...

Mặc dù 06 tháng kết quả thu chưa đạt như kỳ vọng, nhưng theo kê khai thuế của các doanh nghiệp thì hiện nay đơn vị đang được hưởng chính sách gia hạn thuế theo Nghị định 12/2023/NĐ-CP⁶, như vậy, dự toán thu ngân sách sẽ cuối năm sẽ thực hiện đạt dự toán giao; Riêng đối với Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu Nông sản ViNa tại Sa Nhơn, nguồn thu này theo phân cấp do văn phòng Cục thuế trực tiếp quản lý thu, qua phối hợp với Văn phòng Cục thuế thì hiện nay 06 tháng đầu năm đơn vị chưa tổ chức thu mua do chưa đến kỳ thu hoạch và tạm dừng sản xuất để bảo dưỡng máy móc thiết bị chuẩn bị phục vụ cho sản xuất kinh doanh kỳ thu hoạch mùa vào cuối năm, như vậy, kết quả thu sẽ thực hiện vào cuối năm 2023

2. Tình hình giải ngân vốn đầu tư công chậm so với kế hoạch.

Nguyên nhân chủ yếu là 06 tháng đầu năm 2023, huyện chưa thực hiện được công tác đấu giá quyền sử dụng đất của 2 dự án: Dự án Đầu tư cơ sở hạ tầng phục vụ giãn dân tại làng Xộp, xã Mô Rai và Dự án Đầu tư kết cấu hạ tầng điểm dân cư khu vực Hạt Kiểm lâm (cũ) dẫn đến việc giải ngân từ các dự án được bố trí từ nguồn thu sử dụng đất đạt thấp, làm ảnh hưởng đến đánh giá chung kết quả giải ngân vốn đầu tư. Hiện nay 02 dự án này đã được phê duyệt giá khởi điểm và chuẩn bị các thủ tục để tiến hành đấu giá quyền sử dụng đất (*giá khởi điểm: 74,071 tỷ đồng*), tạo nguồn thu để bố trí cho các dự án đang triển khai thực hiện giải ngân vào cuối năm 2023.

1.18.Đại biểu có ý kiến: Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện xem xét, bố trí kinh phí cho Hội Người cao tuổi để tổ chức các hoạt động của Hội, đảm bảo thực hiện các nhiệm vụ do cấp trên giao.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

⁶Gia hạn thời hạn nộp thuế đối với số thuế giá trị gia tăng phát sinh phải nộp (bao gồm cả số thuế phân bổ cho các địa phương cấp tỉnh khác nơi người nộp thuế có trụ sở chính, số thuế nộp theo từng lần phát sinh) của kỳ tính thuế từ tháng 3 đến tháng 8 năm 2023 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo tháng) và kỳ tính thuế quý I, quý II năm 2023 (đối với trường hợp kê khai thuế giá trị gia tăng theo quý) của các doanh nghiệp, tổ chức; Thời gian gia hạn là 06 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng từ tháng 3 đến tháng 5 năm 2023 và quý I năm 2023, thời gian gia hạn là 05 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 6 năm 2023 và quý II năm 2023, thời gian gia hạn là 04 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 7 năm 2023, thời gian gia hạn là 03 tháng đối với số thuế giá trị gia tăng của tháng 8 năm 2023. Thời gian gia hạn tại điểm này được tính từ ngày kết thúc thời hạn nộp thuế giá trị gia tăng theo quy định của pháp luật về quản lý thuế.

Căn cứ Khoản 1, Khoản 2 Điều 35 Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/04/2010 của Chính phủ Quy định về tổ chức hoạt động và quản lý Hội, trong đó, nguyên tắc tổ chức và hoạt động của Hội trên cơ sở nguyên tắc tự nguyện và tự bảo đảm kinh phí hoạt động; Tại khoản 8, Điều 8, Luật ngân sách Nhà nước năm 2015 : Kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được thực hiện theo nguyên tắc tự bảo đảm; ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ cho các nhiệm vụ Nhà nước giao theo quy định của Chính phủ. Và khoản 1, Điều 10 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách nhà nước: Kinh phí hoạt động của các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp được thực hiện theo nguyên tắc tự bảo đảm. Trường hợp các tổ chức chính trị xã hội - nghề nghiệp, tổ chức xã hội tổ chức xã hội – nghề nghiệp được cơ quan nhà nước có thẩm quyền giao nhiệm vụ thì được ngân sách nhà nước hỗ trợ kinh phí để thực hiện.

Căn cứ các quy định nêu trên, kinh phí hoạt động của Hội Người cao tuổi cơ sở thực hiện theo nguyên tắc tự bảo đảm từ các nguồn hội phí, nguồn tài trợ, nguồn thu hợp pháp của Hội; Ngân sách nhà nước chỉ hỗ trợ kinh phí trong trường hợp gắn với nhiệm vụ nhà nước giao.

Dự toán năm 2023 ngân sách huyện hỗ trợ kinh phí cho Hội người cao tuổi 77 triệu đồng, trong đó, Chế độ thù lao 57 triệu đồng; chi hoạt động 20 triệu. Do khả năng ngân sách hạn hẹp đề nghị Hội chủ động trong dự toán giao đầu năm để thực hiện.

2. Về lĩnh vực Văn hóa - Xã hội

2.1. Đại biểu có ý kiến: Bể bơi trường Tiểu học Hùng Vương đã được đầu tư xây dựng, nhưng chưa được đưa vào vận hành sử dụng, đề nghị Ủy ban nhân dân huyện có giải pháp đưa bể bơi vào sử dụng tổ chức dạy bơi cho các cháu tại trường Tiểu học Hùng Vương và nhu cầu của con em trên địa bàn, tránh lãng phí và tạo điều kiện cho các cháu biết bơi tránh đuối nước. Huyện có giải pháp gì để huy động nguồn lực xã hội hóa để đầu tư xây dựng sân chơi cho các cháu.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

Bể bơi trường Tiểu học Hùng Vương đã được Sở Giáo dục và Đào tạo đầu tư xây dựng và bàn giao cho trường từ tháng 6/2020. Tuy nhiên tại thời điểm năm 2020 đến tháng 5/2022 do dịch bệnh Covid-19 nên nhà trường không tổ chức dạy bơi cho học sinh được. Từ đầu năm học 2022-2023 nhà trường đã tổ chức cho học sinh từ lớp 3,4,5 học môn tự chọn là môn bơi. Tuy nhiên số học sinh đăng kí tham gia còn ít (*số học sinh đã được học bơi và biết bơi 134/730 học sinh của nhà trường, đạt 18,4%*). Học sinh tham gia học bơi ít có các nguyên nhân sau:

1. Môn học bơi là môn tự chọn nên việc sắp xếp thời gian học môn bơi vào buổi học chính khóa thì nhà trường khó sắp xếp thời khóa biểu, môn bơi nếu sắp xếp vào đầu buổi học buổi sáng thì thời tiết lạnh; vào đầu buổi chiều thì trời

nắng nóng (*hồ bơi chưa có mái che*). Vì vậy thời gian để nhiều lớp được tham gia sẽ bị hạn chế.

2. Nếu tổ chức thành tiết/buổi học riêng thì chỉ tổ chức được vào thời gian ngoài giờ chính khóa như vậy có thể vào cuối buổi chiều các ngày trong tuần thời gian từ 16h30 – 17h30 như vậy thì phụ huynh cũng rất ít đăng kí cho con tham gia. Trường hợp tổ chức vào ngày thứ bảy, chủ nhật thì phụ huynh lại đăng kí cho con học ở hồ bơi tư nhân tại thôn 1, vì hồ bơi này có diện tích lớn hơn.

* Giải pháp trong thời gian tới:

1. Tiếp tục làm tốt công tác tuyên truyền, vận động đến phụ huynh học sinh về việc dạy – học môn bơi trong nhà trường. Đây là môn giáo dục thể chất, giáo dục kỹ năng sống, kỹ năng bơi lội nhằm phòng tránh đuối nước cho các em. Giúp phụ huynh, học sinh hiểu rõ hơn và nhằm tăng số lượng học sinh tham gia học môn bơi ở các khối, lớp.

2. Chỉ đạo trường học xây dựng kế hoạch dạy học linh hoạt, phù hợp với từng lớp/khối lớp, tận dụng tối đa thời gian hợp lý để tổ chức dạy học môn bơi cho học sinh trong nhà trường.

3. Làm tốt công tác xã hội hóa giáo dục, huy động mọi nguồn lực từ phụ huynh học sinh cùng tham gia để đảm bảo các điều kiện tốt cho học sinh học bơi như: Làm mái che bể bơi; kinh phí để hỗ trợ chi phí điện nước, hóa chất khử trùng, vệ sinh và sửa chữa nhỏ...

2.2. Đại biểu có ý kiến: Từ tháng 6 năm 2023, bệnh nhân nghèo và bệnh nhân dân tộc thiểu số không được hỗ trợ tiền ăn trong thời gian điều trị nội trú tại bệnh viện. Ủy ban nhân dân huyện có giải pháp gì để hỗ trợ cho số bệnh nhân trên.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

Căn cứ Văn bản số 1549/UBND-KGVX ngày 26 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh Kon Tum về việc dừng hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh từ nguồn ngân sách địa phương đã bố trí qua Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo tỉnh Kon Tum.

Hiện nay, Sở Y tế đang phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan, nghiên cứu các quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, khám chữa bệnh..., các văn bản hướng dẫn của Bộ ngành liên quan, khả năng cân đối ngân sách địa phương và tình hình thực tiễn về công tác khám chữa bệnh để báo cáo, tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, trình Hội đồng nhân dân cho chủ trương xây dựng Nghị quyết về chính sách đặc thù của địa phương để hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho một số đối tượng chính sách thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo trên địa bàn tỉnh.

Hiện nay điều kiện ngân sách huyện còn hết sức hạn chế, trong thời gian tới Ủy ban nhân dân sẽ đề nghị Ủy ban nhân dân tỉnh đề xuất Trung ương tiếp tục hỗ trợ bệnh nhân nghèo và bệnh nhân dân tộc thiểu số trong thời gian điều trị nội trú tại bệnh viện.

3. Lĩnh vực Quốc phòng - An ninh

Đại biểu có ý kiến: Đề nghị Ủy ban nhân dân huyện tiếp tục có ý kiến chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, các xã, thị trấn tăng cường tuyên truyền, khuyến khích người dân (*đặc biệt là người đồng bào DTTS*) thực hiện việc giao nộp vũ khí tự chế để cơ quan chức năng quản lý theo đúng quy định.

Ủy ban nhân dân huyện giải trình, làm rõ như sau:

Hàng năm, Ủy ban nhân dân huyện đã chỉ đạo Công an huyện ban hành kế hoạch tổ chức tuyên truyền, vận động người dân trên địa bàn huyện giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ và đấu tranh với tội phạm, các hành vi vi phạm pháp luật. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn huyện đã vận động thu hồi được 4 súng tự chế, 2 linh kiện súng. Đồng thời đã áp dụng nhiều cách làm hay, sáng tạo trong việc vận động người dân tự nguyện giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ của các địa phương khác.

Trong thời gian tới, Ủy ban nhân dân huyện sẽ tiếp tục đề nghị Công an huyện chỉ đạo lực lượng công an các cấp tiếp tục vận động người dân (*đặc biệt là người đồng bào DTTS*) trên địa bàn huyện giao nộp vũ khí, vật liệu nổ, công cụ hỗ trợ theo quy định.

Trên đây là báo cáo giải trình của Ủy ban nhân dân huyện về các nội dung kiến nghị của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện tại kỳ họp thứ 6./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các Ban - HĐND huyện;
- Đại biểu HĐND huyện;
- Lưu: VT-LT

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Kim Thái